

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
TỈNH BÌNH THUẬN

Số: 05 /QĐ-CTHADS

Bình Thuận, ngày 03 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn Săn - sinh năm 1956,  
và bà Phạm Thị Kim Hương - sinh năm 1956  
địa chỉ: tổ 2, khu phố 8, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh,  
tỉnh Bình Thuận.

**CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 142 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 06/2015/QĐST-DS ngày 26 tháng 01 năm 2015; Bản án số 14/2015/DS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2015; Quyết định số 18/2016/QĐST-DS ngày 31 tháng 03 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Bản án số 139/2015/DS-PT ngày 21 tháng 12 năm 2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 548/QĐ-CCTHADS ngày 13 tháng 02 năm 2015; số 708/QĐ-CTHADS ngày 09 tháng 4 năm 2015; số 504/QĐ-CCTHADS ngày 22 tháng 01 năm 2016; số 537/QĐ-CCTHADS ngày 03 tháng 3 năm 2016; số 784/QĐ-CCTHADS ngày 26 tháng 4 năm 2016 và số 876/QĐ-CCTHADS ngày 20 tháng 6 năm 2016 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận;

Xét đơn của ông Nguyễn Văn Săn - sinh năm 1956 và bà Phạm Thị Kim Hương - sinh năm 1956, địa chỉ: tổ 2, khu phố 8, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, nội dung: khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại số 02/QĐ-CCTHADS ngày 25/11/2019 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận nhận thấy:

Việc tổ chức thi hành án đối với Quyết định thi hành án số 548/QĐ-CCTHA ngày 13 tháng 02 năm 2015, số 708/QĐ-CCTHA ngày 09 tháng 4 năm 2015, số 504/QĐ-CCTHA ngày 22 tháng 01 năm 2016, số 537/QĐ-CCTHA ngày 03 tháng 3 năm 2016, số 784/QĐ-CCTHADS ngày 26 tháng 4 năm 2016 và số 876/QĐ-CCTHADS ngày 20 tháng 6 năm 2016 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, thì ông Nguyễn Phạm Ngọc Huy và bà Nguyễn Thị Thanh Trang, địa chỉ tổ 2, khu phố 8, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh phải thi hành các khoản: nộp tổng số tiền án phí là 7.775.000 đồng; trả tổng số nợ cho công dân là 629.296.000 đồng và tiền lãi chậm thi hành án.



Trong quá trình tổ chức thi hành án, Chấp hành viên Lê Ngọc Thiện tiến hành xác minh được biết ông Nguyễn Phạm Ngọc Huy đang đứng tên sử dụng 200m<sup>2</sup> đất ở, tại thửa đất số 55A, tờ bản đồ số 02B, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y 019764 do UBND huyện Đức Linh cấp ngày 19/4/2004, đây là thửa đất mà ông Nguyễn Phạm Ngọc Huy nhận chuyển nhượng từ ông Nguyễn Ngọc Bản và bà Nguyễn Thị Thu Vân, địa chỉ: tổ 2, khu phố 8, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 289 ngày 19/4/2004. Do ông Nguyễn Phạm Ngọc Huy và bà Nguyễn Thị Thanh Trang có tài sản, điều kiện thi hành án nhưng không tự nguyện thi hành án nên Chấp hành viên áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản theo Quyết định kê biên, xử lý tài sản số 04/QĐ-CCTHADS ngày 27 tháng 10 năm 2015 đối với tài sản là: Quyền sử dụng thửa đất số 55A, tờ bản đồ 02B, diện tích 200m<sup>2</sup> đất ở tọa lạc tại khu phố 8, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận và tài sản gắn liền với đất gồm: 01 nhà cấp 4, xây gạch, tô, sơn, ốp tường gạch men, mái lợp tôn, trần la phong nhựa, diện tích 101m<sup>2</sup>; 01 nhà vệ sinh diện tích 4,16m<sup>2</sup>; 01 chuồng heo, diện tích 23,75m<sup>2</sup>; 01 giếng khoan sâu khoảng 25m; 01 mái vòm khung sắt tiền chế, diện tích 26,1m<sup>2</sup> và toàn bộ hệ thống điện sinh hoạt.

Sau khi kê biên, thẩm định giá tài sản kê biên thì ông Nguyễn Văn Săn và bà Phạm Thị Kim Hương (là bố mẹ của ông Huy) có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Đức Linh "về việc yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để thi hành án" vì ông bà cho rằng Quyền sử dụng đất và những tài sản trên đất mà cơ quan thi hành án đã kê biên thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông, bà. Tòa án nhân dân huyện Đức Linh thụ lý giải quyết vụ việc nhưng ông Săn và bà Hương không đồng ý với quyết định của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh và kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, ngày 27/4/2018 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận ban hành Quyết định số 01/2018/QĐDS-PT với nội dung: Không chấp nhận yêu cầu công nhận Quyền sử dụng thửa đất số 55A, tờ bản đồ 2B, diện tích 200m<sup>2</sup> đất ở tọa lạc tại khu phố 8, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh thuộc quyền sử dụng của ông Nguyễn Văn Săn và bà Phạm Thị Kim Hương. Chấp nhận yêu cầu công nhận tài sản gắn liền với đất gồm: 01 nhà cấp 4, xây gạch, tô, sơn, ốp tường gạch men cao 1,2m, mái lợp tôn, trần la phong nhựa, diện tích 101,4m<sup>2</sup>; 01 nhà vệ sinh diện tích 4,16m<sup>2</sup>; 01 chuồng heo, diện tích 23,75m<sup>2</sup>; 01 giếng khoan sâu khoảng 25m; 01 mái vòm khung sắt tiền chế, diện tích 26,1m<sup>2</sup> và toàn bộ hệ thống điện sinh hoạt thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn Săn và bà Phạm Thị Kim Hương.

Do Tòa án xác định một phần tài sản kê biên là nhà ở và các tài sản khác gắn với đất của ông Huy, bà Trang là tài sản của ông Săn, bà Hương nên Chấp hành viên xác định ông Nguyễn Văn Săn và bà Phạm Thị Kim Hương là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc thi hành án của ông Huy và bà Trang. Vì vậy, Chấp hành viên ban hành Quyết định sửa đổi Điều 1 của Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 04/QĐ-CCTHADS ngày 27/10/2015 với nội dung: "Điều 1: Kê biên, xử lý tài sản của: Ông Nguyễn Phạm Ngọc Huy, địa chỉ: Tổ 2, khu phố 8, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.



Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Văn Săn và bà Phạm Thị Kim Hương, địa chỉ: Tổ 2, khu phố 8, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

+ Tài sản kê biên, xử lý gồm: Quyền sử dụng 200m<sup>2</sup> đất ở, thuộc thửa đất số 55A, tờ bản đồ số 2B, Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số Y 019764 do UBND huyện Đức Linh cấp ngày 19/4/2004, tọa lạc tại khu phố 8, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

+ Tài sản gắn liền trên thửa đất kê biên thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn Săn và bà Phạm Thị Kim Hương gồm: 01 nhà cấp 4, xây gạch, tô, sơn, ốp tường gạch men cao 1,2m, nền gạch men, mái lợp tôn, trần la phong nhựa, diện tích 101,4m<sup>2</sup>; 01 nhà vệ sinh, diện tích 4,16m<sup>2</sup>; 01 chuồng heo, diện tích 23,75m<sup>2</sup>; 01 giếng khoan khoảng 25m sâu; 01 mái vòm khung sắt tiền chế, diện tích 26,1m<sup>2</sup> và hệ thống điện. Những tài sản này sẽ được xử lý theo Điều 113 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014”

Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản đã nêu: kê biên, xử lý tài sản của ông Nguyễn Phạm Ngọc Huy, còn tài sản gắn liền trên thửa đất kê biên xử lý theo Điều 113 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; qua đó Chấp hành viên đã thông báo cho người có tài sản gắn với tài sản bị kê biên là ông Săn và bà Hương biết việc xử lý tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1, Điều 113 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014: “Đối với tài sản có trước khi người phải thi hành án nhận được quyết định thi hành án thì Chấp hành viên yêu cầu người có tài sản tự nguyện di chuyển tài sản để trả quyền sử dụng đất cho người phải thi hành án. Trường hợp người có tài sản không tự nguyện di chuyển tài sản thì Chấp hành viên hướng dẫn cho người có tài sản và người phải thi hành án thỏa thuận bằng văn bản về phương thức giải quyết tài sản. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hướng dẫn mà họ không thỏa thuận được thì Chấp hành viên xử lý tài sản đó cùng với quyền sử dụng đất để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người phải thi hành án và người có tài sản gắn liền với đất...”. Căn cứ vào Quyết định số 01/2018/QĐDS-PT ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận thì tài sản gắn liền trên đất có trước khi người phải thi hành án nhận quyết định thi hành án (năm 2015), nên Chấp hành viên đã có Thông báo số 403/TB-CCTHADS ngày 30/10/2019 thông báo cho ông Nguyễn Văn Săn, bà Phạm Thị Kim Hương tự nguyện di chuyển tài sản, trả lại quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Phạm Ngọc Huy là người phải thi hành án để thi hành án, hết thời hạn thông báo mà ông Nguyễn Văn Săn và bà Phạm Thị Kim Hương không tự nguyện di chuyển tài sản hoặc không có thỏa thuận bằng văn bản về phương thức giải quyết tài sản thì cơ quan thi hành án sẽ xử lý tài sản của ông Săn và bà Hương cùng với quyền sử dụng đất của người phải thi hành án theo quy định của pháp luật.

Không đồng ý với việc giải quyết nêu trên, ông Nguyễn Văn Săn và bà Phạm Thị Kim Hương khiếu nại và yêu cầu Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh thu hồi Quyết định số 01/QĐ-CCTHADS ngày 30/10/2019 về việc sửa đổi Điều 1 của Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 04/QĐ-CCTHADS ngày 27/10/2015 và Thông báo số 403/TB-CCTHADS ngày 30/10/2019 về việc thông báo để người có tài sản trên đất kê biên di dời hoặc thỏa



thuận với người phải thi hành án phương thức xử lý tài sản; ông Sãn, bà Hương cho rằng Quyết định số 01 và Thông báo số 04 là trái với quy định của pháp luật. Nội dung khiếu nại trên được Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh thụ lý giải quyết tại Quyết định giải quyết khiếu nại số 02/QĐ-CCTHADS ngày 25/11/2019, không chấp nhận toàn bộ nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn Sãn và bà Phạm Thị Kim Hương vì theo Quyết định số 01/2018/QĐDS-PT ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận có nội dung:

*Không chấp nhận yêu cầu công nhận quyền sử dụng thửa đất số 55A, tờ bản đồ 2B, diện tích 200m<sup>2</sup> đất ở tọa lạc tại khu phố 8, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh thuộc quyền sử dụng của ông Nguyễn Văn Sãn và bà Phạm Thị Kim Hương.*

*Chấp nhận yêu cầu công nhận quyền sở hữu gồm: 01 nhà cấp 4, xây dựng, tô, sơn, ốp tường gạch men cao 1,2m, mái lợp tôn, trần la phong nhựa, diện tích 101,4m<sup>2</sup>; 01 nhà vệ sinh diện tích 4,16m<sup>2</sup>; 01 chuồng heo, diện tích 23,75m<sup>2</sup>; 01 giếng khoan sâu khoảng 25m; 01 mái vòm khung sắt tiền chế, diện tích 26,1m<sup>2</sup> và toàn bộ hệ thống điện sinh hoạt thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn Sãn và bà Phạm Thị Kim Hương” cho nên việc kê biên quyền sử dụng đất của ông Huy và xử lý tài sản kê biên cùng với tài sản gắn với đất bị kê biên là đúng quy định nên không chấp nhận nội dung khiếu nại. Không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại số 02/QĐ-CCTHADS ngày 25/11/2019 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận ông Nguyễn Văn Sãn, bà Phạm Thị Kim Hương tiếp tục khiếu nại quyết định giải quyết khiếu nại trên đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận.*

Về việc này, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận thấy: Chấp hành viên xác minh điều kiện thi hành án, được biết ông Nguyễn Phạm Ngọc Huy có tài sản là nhà và diện tích 200m<sup>2</sup> đất ở, tại thửa đất số 55A, tờ bản đồ số 02B, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y 019764 do UBND huyện Đức Linh cấp ngày 19/4/2004 đứng tên Nguyễn Phạm Ngọc Huy, đây là thửa đất mà ông Huy nhận chuyển nhượng từ ông Nguyễn Ngọc Bản và bà Nguyễn Thị Thu Vân, địa chỉ: tổ 2, khu phố 8, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 289 ngày 19/4/2004. Do ông Nguyễn Phạm Ngọc Huy và bà Nguyễn Thị Thanh Trang có tài sản, điều kiện thi hành án nhưng không tự nguyện thi hành án nên Chấp hành viên áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản đối với ông Huy, bà Trang theo Quyết định kê biên, xử lý tài sản số 04/QĐ-CCTHADS ngày 27 tháng 10 năm 2015 kê biên, xử lý tài sản là quyền sử dụng thửa đất số 55A, tờ bản đồ 2B, diện tích 200m<sup>2</sup> đất ở tọa lạc tại khu phố 8, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận và tài sản gắn liền với đất gồm: 01 nhà cấp 4, xây gạch, tô, sơn, ốp tường gạch men, mái lợp tôn, trần la phong nhựa, diện tích 101m<sup>2</sup>; 01 nhà vệ sinh diện tích 4,16m<sup>2</sup>; 01 chuồng heo, diện tích 23,75m<sup>2</sup>; 01 giếng khoan sâu khoảng 25m; 01 mái vòm khung sắt tiền chế, diện tích 26,1m<sup>2</sup> và toàn bộ hệ thống điện sinh hoạt. Việc Chấp hành viên áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản của ông Huy, bà Trang theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 “ Người phải thi hành án có điều kiện thi hành án mà không tự nguyện thi hành thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật này”, tài sản kê biên là quyền sử dụng đất tại thời điểm kê



biên đứng tên ông Nguyễn Phạm Ngọc Huy nên việc kê biên tài sản là có căn cứ. Tuy nhiên, ông Nguyễn Văn Săn và bà Phạm Thị Kim Hương cho rằng các tài sản kê biên là tài sản của ông, bà nhưng tại thời điểm kê biên ông, bà chưa được công nhận là người có quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản và ông Huy là người đã được cấp giấy chứng nhận đối với diện tích đất kê biên nên Chấp hành viên ban hành Quyết định kê biên, xử lý tài sản số 04/QĐ-CCTHADS ngày 27 tháng 10 năm 2015 kê biên, xử lý đất và tài sản gắn liền với đất nêu trên là có căn cứ.

Trong quá trình Chấp hành viên kê biên tài sản của ông Nguyễn Phạm Ngọc Huy thì ông Nguyễn Văn Săn và bà Phạm Thị Kim Hương tranh chấp đối với tài sản kê biên, Chấp hành viên thông báo cho ông Săn, bà Hương khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp theo quy định của pháp luật, sau đó cơ quan Thi hành án sẽ xử lý tài sản kê biên theo quyết định của Tòa án. Việc giải quyết tranh chấp tài sản kê biên của ông Huy, bà Trang được Tòa án nhân dân huyện Đức Linh và Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận giải quyết công nhận quyền sử dụng thửa đất số 55A, tờ bản đồ 2B, diện tích 200m<sup>2</sup> đất ở tọa lạc tại khu phố 8, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận thuộc quyền sử dụng của ông Huy, bà Trang; các tài sản gắn liền với đất bị kê biên thuộc quyền sở hữu của ông Săn, bà Hương. Do các tài sản gắn với đất của ông Huy được Tòa án có thẩm quyền công nhận quyền sở hữu, sử dụng thuộc về ông Săn, bà Hương nên Chấp hành viên ban hành Quyết định số 01/QĐ-CCTHADS ngày 30/10/2019 sửa đổi, bổ sung Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 04/QĐ-CCTHADS ngày 27 tháng 10 năm 2015, xác định kê biên, xử lý tài sản của ông Huy là quyền sử dụng 200m<sup>2</sup> đất ở, thuộc thửa đất số 55A, tờ bản đồ số 2B, Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số Y 019764 do UBND huyện Đức Linh cấp ngày 19/4/2004, tọa lạc tại khu phố 8, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; còn tài sản trên đất kê biên của ông Săn, bà Hương không kê biên và được xử lý theo quy định tại khoản 2 Điều 113 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014. Trường hợp này, Chấp hành viên không căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 37 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 "*Người có thẩm quyền ra quyết định về thi hành án ra quyết định thu hồi quyết định về thi hành án trong các trường hợp sau đây: Căn cứ ra quyết định về thi hành án không còn*" để thu hồi một phần Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 04/QĐ-CCTHADS ngày 27 tháng 10 năm 2015 đối với tài sản kê biên là 01 nhà cấp 4, xây gạch, tô, sơn, ốp tường gạch men cao 1,2m, nền gạch men, mái lợp tôn, trần la phong nhựa, diện tích 101,4m<sup>2</sup>; 01 nhà vệ sinh, diện tích 4,16m<sup>2</sup>; 01 chuồng heo, diện tích 23,75m<sup>2</sup>; 01 giếng khoan khoảng 25m sâu; 01 mái vòm khung sắt tiền chế, diện tích 26,1m<sup>2</sup> và hệ thống điện thuộc quyền sở hữu của ông Săn, bà Hương. Dẫn chiếu với điều luật trên, việc Chấp hành viên ban hành Quyết định số 01/QĐ-CCTHADS ngày 30/10/2019 sửa đổi, bổ sung Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 04/QĐ-CCTHADS ngày 27 tháng 10 năm 2015 là không có căn cứ nên phần nội dung khiếu nại đối với Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 01/QĐ-CCTHADS ngày 30/10/2019 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh là có cơ sở.

Cùng với việc ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định kê biên, xử lý tài sản số 04/QĐ-CCTHADS ngày 27 tháng 10 năm 2015, Chấp hành viên ban hành



Thông báo số 403/TB-CCTHADS ngày 30/10/2019 thông báo cho ông Huy, bà Trang và người có tài sản gắn với tài sản bị kê biên là ông Săn và bà Hương biết việc xử lý tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 113 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014. Theo quy định tại điểm a khoản 1, Điều 113 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì: *"Đối với tài sản có trước khi người phải thi hành án nhận được quyết định thi hành án thì Chấp hành viên yêu cầu người có tài sản tự nguyện di chuyển tài sản để trả quyền sử dụng đất cho người phải thi hành án. Trường hợp người có tài sản không tự nguyện di chuyển tài sản thì Chấp hành viên hướng dẫn cho người có tài sản và người phải thi hành án thỏa thuận bằng văn bản về phương thức giải quyết tài sản. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hướng dẫn mà họ không thỏa thuận được thì Chấp hành viên xử lý tài sản đó cùng với quyền sử dụng đất để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người phải thi hành án và người có tài sản gắn liền với đất..."* Do đó, Chấp hành viên có thông báo trên để người có tài sản gắn liền với đất bị kê biên tự di dời tài sản ra khỏi đất bị kê biên hoặc các bên thỏa thuận phương hướng xử lý tài sản gắn với đất bị kê biên. Do vậy, đối chiếu với quy định của pháp luật và phân tích phân trên thấy rằng, Chấp hành viên ban hành Thông báo số 403/TB-CCTHADS ngày 30/10/2019 để các đương sự và người liên quan đến tài sản kê biên thỏa thuận phương thức giải quyết tài sản gắn liền với đất bị kê biên là có cơ sở.

Tuy nhiên, việc xử lý tài sản gắn liền với đất bị kê biên theo quy định tại điểm a khoản 1, Điều 113 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì Chấp hành viên cần áp dụng đồng thời các quy định của pháp luật về Dân sự để xử lý tài sản gắn liền với đất bị kê biên thi hành án đúng theo quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ và nhận định trên, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chấp nhận một phần nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn Săn và bà Phạm Thị Kim Hương khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại số 02/QĐ-CCTHADS ngày 25/11/2019 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận về việc Chấp hành viên Hoàng Thị Thùy Dung ban hành Quyết định số 01/QĐ-CCTHADS ngày 30/10/2019 sửa đổi, bổ sung Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 04/QĐ-CCTHADS ngày 27 tháng 10 năm 2015.

Không chấp nhận nội dung ông Nguyễn Văn Săn và bà Phạm Thị Kim Hương khiếu nại Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 04/QĐ-CCTHADS ngày 27 tháng 10 năm 2015 và Thông báo số 403/TB-CCTHADS ngày 30/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh.

Yêu cầu Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh chỉ đạo Chấp hành viên thu hồi Quyết định số 01/QĐ-CCTHADS ngày 30/10/2019 sửa đổi, bổ sung Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 04/QĐ-CCTHADS ngày 27 tháng 10 năm 2015 và ban hành Quyết định thu hồi một phần Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 04/QĐ-CCTHADS ngày 27 tháng 10 năm 2015 liên quan đến tài sản của ông Săn, bà Hương theo đúng quy định của pháp luật.



**Điều 2.** Chấp hành viên Hoàng Thị Thùy Dung, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, người khiếu nại và những người liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *lu*

- Như Điều 2;
- Tổng cục THADS;
- Trung tâm DLTT & TK THADS;
- Viện KSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục trưởng;
- Văn phòng CTHADS  
(để đăng Trang thông tin điện tử của Cục);
- Lưu: VT, HSGQKN.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Bình**